# THÁP CHĂMPA THẾ KỶ IX, X - TỶ LỆ KIẾN TRÚC VÀ BIỂU TƯỢNG

NGUYỄN MINH KHANG*

Thế kỷ IX, X được coi là giai đoạn lịch sử nhiều biến động về chính trị, nhưng khá yên bình và hùng mạnh về kinh tế xã hội ở Chămpa. Có lẽ, sự ổn định này được thừa hưởng và cũng là kết quả của những thăng trầm, biến đổi ở thế kỷ VIII. Đó là sự kiện chuyển trung tâm quyền lực liên tục từ Amaravati (Quảng Nam ngày nay) đến Panduranga (Phan Rang), Kauthara (Nha Trang) và ngược lại trong thời gian từ giữa đến cuối thế kỷ VIII. Thời gian này, Chămpa cũng được biết đến với nhiều hiện tượng tôn giáo đặc biệt, như sự nhấn mạnh Siva giáo và sùng bái Linga, sự quay trở về với tục thờ bản địa cổ xưa là tục thờ những hòn đá dựng đứng tượng trưng cho thần đất và bên cạnh đó còn phát triển mạnh mẽ hình thức biểu hiện về Mukhalinga thông qua tục dâng cúng cho thần những Kosa bằng vàng, hay tạo tác những Linga có hình mặt người... Nửa cuối thế kỷ VIII lại là thời kỳ khủng hoảng của Chămpa, họ phải chịu một loạt những cuộc tấn công của người Java vào những năm 774, 777. Nhưng, như một chu kỳ tất yếu, sang đến thế kỷ IX, dưới sự trị vì của vua Harivarman I và vua Indravarman II, những đạo quân Chămpa trở nên hùng mạnh, tiến đánh các quốc gia lân cận, thiết lập những triều đại thanh bình, xây dựng những thánh địa mới, bảo vệ và khôi phục những địa điểm đền thờ đã bị mạo phạm trước đó... Họ cũng đã khắc bia để mô tả chi tiết những của cải đã dâng cúng cho các đền thờ và tu viện[1].

Kiến trúc nói chung và kiến trúc tháp Chămpa thế kỷ IX, X nói riêng, với đặc trưng cơ bản là mang tính phản ánh xã hội, đã luôn luôn thể hiện chân thực hình ảnh của các giai đoạn lịch sử. Ngoài những đặc điểm kiến trúc Chămpa truyền thống, các tháp Chămpa thế kỷ IX, X còn có những yếu tố mới được hình thành bởi những ảnh hưởng của lịch sử và xã hội. Thế kỷ IX, X được xem là khoảng thời gian chuyển tiếp mang tính bản lề giữa hai giai đoạn của nghệ thuật kiến trúc Chămpa. Kiến trúc tháp Chămpa, chuyển mình từ những khối hình vuông vức cục mịch, mô típ trang trí khoẻ khoắn nhờ sử dụng dạng trụ hoa, cành lá lượn sóng và các vòm cửa nặng nề sang một hình thức trang trí thanh tú hơn, duyên dáng hơn bởi dạng hoa văn hình chữ S chạy dọc các cột ốp thon thả và tỷ lệ kiến trúc hài hoà cân xứng. Giai đoạn này, những yếu tố mới xuất hiện đã kết hợp chuẩn mực với những đặc trưng nghệ thuật truyền thống làm thành những kiệt tác có một không hai trong kho tàng di sản văn hoá Chămpa. Rất tiếc, vì nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó có sự tác động của thiên nhiên và bom đạn chiến tranh, nhiều kiến trúc tháp Chămpa thế kỷ IX, X đã bị huỷ hoại, chỉ còn là phế tích đổ nát. Theo các kết quả khảo sát gần đây nhất, các tháp Chămpa giai đoạn thế kỷ IX, X chỉ còn lại 16 công trình ít hư hỏng nhất và có thể nghiên cứu được. Đó là các kiến trúc (chủ yếu) thuộc phong cách Hoà Lai, phong cách Mỹ Sơn A1 và giai đoạn chuyển tiếp giữa hai phong cách này theo hệ thống phân loại của Philip Stern[2] (xem Bảng 1). Ngoài ra còn một ngôi tháp có cấu trúc và hình thức khác biệt so với các kiến trúc tháp Chămpa truyền thống, đó là tháp Bằng An ở Quảng Nam, mà theo chúng tôi thì niên đại của nó phải là cuối thế kỷ IX, đầu thế kỷ X[3].

Mặc dù chỉ còn lại số tháp ít ỏi thuộc giai đoạn thế kỷ IX, X nhưng mỗi một ngôi tháp này đều là một tác phẩm nghệ thuật Chămpa độc đáo. Chúng còn tồn tại đủ để minh chứng cho một giai đoạn nghệ thuật Chămpa phát triển đến hoàn thiện về thẩm mỹ và sự cân xứng hài hoà trong tỷ lệ kiến trúc.

* Cục Di sản văn hoá

**Bảng 1: Các tháp Chămpa thế kỷ IX, X hiện còn ở Việt Nam có thể nghiên cứu được**

| TT | Tên tháp | Phong cách/giai đoạn | Số lượng |
|---|---|---|---|
| 1 | Po Dam | Hoà Lai | 04 |
| 2 | Hoà Lai (tháp Giữa, Bắc) | Hoà Lai | 02 |
| 3 | Khương Mỹ | Chuyển tiếp giữa Phong cách Đồng Dương với Mỹ Sơn A1 | 03 |
| 4 | Po Nagar (tháp trung tâm) | Mỹ Sơn A1 | 01 |
| 5 | Mỹ Sơn B3-4-5 | Đồng Dương, Mỹ Sơn A1 | 03 |
| 6 | Mỹ Sơn C1 | Mỹ Sơn A1 | 01 |
| 7 | Mỹ Sơn C2 | Đồng Dương | 01 |
| 8 | Bằng An | | 01 |

Tỷ lệ kiến trúc tháp Chămpa thế kỷ IX, X được thể hiện qua nhiều thành phần cấu thành kiến trúc.

Về tỷ lệ mặt bằng, các tháp Chămpa có biến đổi theo thời gian và tương đối ổn định ở thế kỷ X. Mặt bằng các tháp Chămpa được cấu thành bởi khối thân tháp và các khối cửa nhô ra ở chính giữa các mảng tường. Chu vi tường tháp phía ngoài và chu vi lòng tháp thường đồng dạng với nhau. Nghiên cứu lòng tháp của các tháp Mỹ Khánh - Thừa Thiên - Huế (thế kỷ VIII), tháp Bắc - Hoà Lai (thế kỷ IX) và tháp Giữa Khương Mỹ (thế kỷ X) cho thấy: tỷ lệ giữa cạnh Bắc - Nam (a) và cạnh Đông - Tây (b) trong lòng tháp (a/b) biến đổi từ nhỏ hơn 1 đến 1. Ở Mỹ Khánh, tỷ lệ này (a/b) là 0,828 (6540mm/7900mm); ở tháp Bắc - Hoà Lai là 0,976 (4670/4785); và ở tháp trung tâm Khương Mỹ là 1,007 (4130/4100). Tỷ lệ này trên các tháp Chămpa thế kỷ IX, X ổn định ở giá trị xấp xỉ 1.

Trước thế kỷ IX, các tháp Chămpa thường có mặt bằng hình chữ nhật. Với kỹ thuật xây mái tháp theo lối cuốn vòm thì dạng mặt bằng hình chữ nhật không cho phép các tháp có thể vươn cao. Bởi vì vòm mái chỉ có thể cấu tạo theo dạng vòm hai phương theo chiều rộng của mặt bằng. Có thể thấy rằng, các tháp Chămpa trước thế kỷ IX hầu hết là dạng tháp thấp. Đối với dạng mặt bằng hình vuông của kiến trúc tháp Chămpa thế kỷ IX, X có nhiều ưu điểm về kỹ thuật và nhiều điều kiện giúp cho kiến trúc vươn theo chiều cao. Vì lòng tháp là một hình vuông hoặc gần vuông nên phần mái các tháp hoàn toàn có thể được cấu trúc bởi các vòm không gian. Lúc này khẩu độ của các vòm hai phương ở cả hai cạnh vuông góc bằng nhau, giao tuyến của hai vòm sẽ tạo thành một hình chóp bốn cạnh thu dần về phía đỉnh tháp, tạo nên cấu trúc mái tháp vững chắc và ổn định. Ở đây, dễ dàng nhận thấy, tỷ lệ và độ vươn cao của kiến trúc phụ thuộc nhiều vào dạng mặt bằng và đặc điểm kỹ thuật xây dựng. Nói cách khác, hình thức kiến trúc và kỹ thuật xây dựng tháp Chămpa luôn gắn kết chặt chẽ, cùng tồn tại và ảnh hưởng lẫn nhau trong một thể thống nhất không thể tách rời. Điều này càng được sáng tỏ hơn qua trường hợp của tháp Bằng An (Quảng Nam). Đây là ngôi tháp không giống bất kỳ một kiến trúc tháp Chămpa truyền thống nào khác. Tháp Bằng An không được trang trí bởi những trụ ốp nẩy khỏi mặt tường, không có các cửa giả, và đặc biệt mặt bằng không phải là hình vuông mà là hình bát giác. Vì mặt bằng hình bát giác, nên với kiểu cấu trúc mái dạng vòm cuốn, mái tháp Bằng An thực sự là một vòm không gian được tạo thành bởi tám mặt cong thu dần về phía đỉnh tháp. Khi một vòm cuốn càng được chia thành nhiều múi nhỏ thì độ bền vững của vòm càng cao. Chính vì thế, tháp Bằng An trở nên bền vững hơn và cũng vươn cao hơn thông thường do ưu điểm của cấu trúc mái.

Về tỷ lệ khối tích kiến trúc, các kết quả khảo sát cho biết khối tích các cửa tháp Chămpa thế kỷ IX, X lớn hơn phần tương đương trên các tháp Chămpa ở các giai đoạn trước đó, đặc biệt là khối cửa hướng Đông (Tiền sảnh). Tỷ lệ giữa Tiền sảnh và thân tháp (tính theo mặt bằng) của các tháp Mỹ Khánh, tháp Bắc - Hoà Lai và tháp Giữa Khương Mỹ lần lượt là: 1/10, 1/4,5 và 1/5,4. Phần lớn các tháp niên đại cuối thế kỷ IX, đầu thế kỷ X đều có khối Tiền sảnh rất phát triển. Trong khi đó, kiến trúc Chămpa giai đoạn trước thường không phát triển Tiền sảnh, hoặc Tiền sảnh chỉ nhô ra dài hơn các cửa giả một độ không đáng kể. Tiền sảnh của các tháp Chămpa trước thế kỷ IX có những điểm tương đồng với lối cấu trúc mi cửa hay trán tường của các tháp Khmer - Tiền Ăngko[4]. Kể từ thế kỷ X về sau, Tiền sảnh của các tháp Chămpa tách dần ra phát triển lớn hơn, trở thành một cấu trúc tháp hoàn chỉnh, để lại một khối nối tiếp giữa Tiền sảnh và thân tháp. Nhưng khi đó, toàn bộ mặt bằng tháp lại không đạt được một hình thể hoàn chỉnh biểu hiện sinh thực khí Yoni, mà chúng tôi sẽ nói đến ở phần sau.

Về tỷ lệ mặt đứng, do điều kiện hiện trạng, không thể xác định được chiều cao hoàn chỉnh của các tháp. Tuy nhiên, có thể thiết lập được tỷ lệ giữa chiều rộng và chiều cao của thân tháp. Tỷ lệ này ở các tháp Bắc - Hoà Lai và tháp Giữa Khương Mỹ lần lượt là: 0,98 và 0,94. Như vậy, cũng như tỷ lệ các

cạnh trên mặt bằng, mặt đứng kiến trúc tháp Chămpa thế kỷ IX, X có tỷ lệ tương đối ổn định. Các tháp Chămpa trước thế kỷ IX là dạng tháp thấp, mái tháp thường không vươn cao và kết thúc tương đối đột ngột. Mặt cắt dọc vòm mái thường có dáng góc tù. Các tháp thế kỷ IX, X, nhờ dạng mặt bằng và ưu điểm của kỹ thuật xây dựng, đã vươn cao thanh thoát và nhẹ nhàng hơn. Mặt cắt dọc vòm mái bắt đầu có xu hướng nhọn dần. Một trong những đặc điểm nổi bật của kiến trúc tháp Chămpa giai đoạn này là việc tổ chức mặt đứng theo tầng bậc. Kết thúc mỗi tầng tháp bao giờ cũng là những đường diềm chạy ngang, loe rộng ra theo các đường giật của khối xây. Các tầng mái tháp thu nhỏ dần lặp lại hình thức thân tháp. Việc tổ chức mặt đứng như vậy làm cho toàn bộ khối tháp có dáng dấp của một Linga theo tinh thần Siva giáo, không hoàn toàn giống lối cấu trúc dạng đền núi, hình thành bởi các tháp nhỏ ở góc các tầng, của các tháp sau thế kỷ X. Một trường hợp riêng nữa được nhận thấy qua các vách tường thân tháp Bắc - Hoà Lai. Các vách tường này không hoàn toàn vuông góc với mặt nền mà nó được tạo bởi các cột loe to dần về phía trên, tạo ra ô hộc giữa các cột có dạng "thượng thu, hạ thách". Đặc điểm này gợi sự liên tưởng đến những vách nhà của nhiều tộc người ở Việt Nam và Đông Nam[5]. Và, ở đây có thể thấy được sự ảnh hưởng của các nền văn hoá và kiến trúc lân cận đến kiến trúc Chămpa giai đoạn thế kỷ IX, X. Những yếu tố mới du nhập kết hợp hài hoà với những yếu tố trang trí nghệ thuật Chămpa truyền thống tạo nên các công trình trang nhã, thanh thoát hơn.

Tháp Bằng An, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam - Ảnh: Tác giả

Một trong những thành phần quan trọng của kiến trúc tháp Chămpa là vòm cửa. Vòm cửa tháp Chămpa giai đoạn trước thế kỷ IX có dáng góc tù như hình chữ U ngược. Sau thế kỷ XI, vòm cửa lại có dáng vút lên thành hình mũi giáo như thường thấy trên các tháp thuộc phong cách Bình Định (từ giữa thế kỷ XII đến đầu thế kỷ XIV). Giai đoạn thế kỷ IX, X giữ vai trò quyết định trong việc biến đổi dáng vòm cửa tháp Chămpa. Bắt đầu từ các tháp Hoà Lai, một mặt khung cửa được trang trí nhiều hơn bằng những đường diềm chạy ngang dưới chân vòm; mặt khác, phần Tiền sảnh và các khối cửa giả phát triển lớn lên và nhô xa hơn so với thân tháp, càng nhô ra xa thì càng thu nhỏ lại. Hai đặc điểm này làm cho ô khám nằm giữa các trụ cửa thu hẹp lại và độ rộng của chân vòm nhỏ hơn trong khi chiều cao của thân tháp bắt buộc vòm cửa phải có đủ độ cao tương xứng. Tất cả những lý do vừa nêu, kết hợp với sự phát triển về kỹ thuật "xếp gạch" dạng con sơn tạo vòm - mà sự vươn cao của vòm phụ thuộc vào sự thu ngắn khoảng đua ra của các viên gạch tạo vòm xếp chồng lên nhau - đã lý giải tại sao vòm cửa trong kiến trúc tháp Chămpa ngày càng có hướng vút nhọn dần lên.

Sự phát triển dạng mặt bằng, hình thức kiến trúc của các tháp Chămpa thế kỷ IX, X cũng như một quá trình tất yếu của bất cứ một nền nghệ thuật nào. Nó đánh dấu các giai đoạn và các phong cách trong diễn trình lịch sử nghệ thuật. Đồng thời, nó phản ánh và biểu đạt những giá trị tư tưởng của xã hội đương thời.

Lịch sử Chămpa thế kỷ IX, X có nhiều sự kiện trọng đại: các cuộc chiến tranh liên tiếp, sự ra đời của một vương triều mới ở phía Bắc Chămpa tôn sùng Phật giáo (vương triều Đồng Dương), sự hưng thịnh của Siva giáo như chúng tôi đã điểm qua ở phần đầu của bài viết này... khiến cho những biểu tượng kiến trúc được thể hiện đa dạng hơn. Giai đoạn này, kiến trúc tháp Chămpa vẫn giữ được tinh thần mô phỏng dạng đền núi với sự vươn cao của mái tháp tạo thành các đỉnh và các sườn núi rõ rệt. Nhưng hơn thế nữa, sức mạnh bản địa hoá của văn

hoá Chămpa và sự suy tôn thần Siva đã làm hình thành một biểu trưng mới thể hiện mạnh mẽ hơn, chân thực hơn hình tượng thần Siva qua hình ảnh ngẫu tượng sinh thực khí Linga - Yoni. Mỗi một ngôi tháp thuộc giai đoạn này đều giống như một khối Linga. Mặt bằng các tháp, do sự phát triển của Tiền sảnh tạo nên hình ảnh Yoni gần gũi và thật hơn. Như vậy, sự kết hợp giữa mặt bằng và khối tích kiến trúc còn làm cho toàn bộ tháp trở thành một khối điêu khắc sinh thực khí khổng lồ. Tượng sinh thực khí Linga - Yoni vốn dĩ được sử dụng phổ biến trong điêu khắc Chăm, nó càng có ưu thế chủ đạo ở giai đoạn thế kỷ IX, X. Sự biểu hiện thành công nhất tượng sinh thực khí trong giai đoạn này được thể hiện qua tháp Bằng An. Thân tháp Bằng An là một lăng trụ bát giác, các cạnh đứng của lăng trụ này không hoàn toàn thẳng mà hơi cong phình ra ở phần giữa. Dễ dàng nhận thấy thân tháp thực sự được tạo nên bởi tám mảng cầu bán kính lớn ghép lại. Mái tháp, như đã nêu, cũng là tám mặt cong thu dần về phía đỉnh tháp tạo thành một vòm mái không gian hoàn chỉnh. Các đặc điểm vừa nêu một mặt giúp cho ngôi tháp bền vững hơn, một mặt biểu hiện thật hơn và sống động hơn hình tượng Linga. Hình tượng Yoni, do mặt bằng thân tháp kết hợp với khối Tiền sảnh phát triển đã biểu hiện chân thực hơn hình tượng Yoni.

Để tạm kết, chúng tôi xin điểm lại mấy đặc điểm đáng lưu ý của kiến trúc tháp Chămpa thế kỷ IX, X như sau:

- Một là, tỷ lệ giữa các cạnh (Bắc - Nam, Đông - Tây) của mặt bằng và tỷ lệ giữa các chiều (rộng, cao) của mặt đứng thân tháp tương đối ổn định, thường có giá trị xấp xỉ 1.

- Hai là, khối Tiền sảnh rất phát triển và ngày càng có xu hướng tách rời ra để trở thành một kiến trúc phụ khác trong tổng thể.

- Ba là, khối tích các cửa giả của tháp cũng phát triển, nhô xa mặt tường tháp hơn, càng xa càng thu nhỏ dần; kết hợp với các trang trí ở đầu các trụ khung cửa làm cho độ rộng khung cửa thu hẹp lại và vòm cửa bắt đầu có xu hướng nhọn dần lên.

- Bốn là, sự đa dạng về tính biểu tượng. Một mặt, nó mô phỏng dạng núi vũ trụ theo tín ngưỡng Bàlamôn; mặt khác, quan trọng hơn, nó biểu hiện sống động và chân thực hình tượng Linga - Yoni theo tinh thần Siva giáo.

Những nét đặc trưng về tỷ lệ, tính biểu tượng của kiến trúc tháp Chămpa có được đều chịu ảnh hưởng của những nhân tố lịch sử - xã hội khác nhau, trong đó có hệ quả từ sự du nhập, tiếp thụ những yếu tố văn hóa và kiến trúc mới. Những yếu tố mới, vì thường là những tinh hoa, nên tồn tại lâu dài kết hợp với những nét đặc trưng truyền thống của nghệ thuật bản địa tạo ra những tài sản văn hóa có giá trị và sức sống trường tồn. Nghệ thuật kiến trúc tháp Chămpa giai đoạn thế kỷ IX, X có những điểm mới và đã được hình thành như vậy. Chúng tôi cho rằng, từ góc độ kiến trúc, tháp Chămpa thế kỷ IX, X cần được nghiên cứu sâu hơn, đặc biệt về những nhân tố tác động để nảy sinh những đặc điểm mới, về vai trò và tầm quan trọng của nó đối với lịch sử phát triển nghệ thuật kiến trúc Chămpa./.

N.M.K

**Chú thích:**

1- Xem thêm: D.G.E. Hall (1997), *Lịch sử Đông Nam Á,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 293 - 295; Lê Đình Phụng (2005), *Tìm hiểu lịch sử kiến trúc tháp Champa,* Nxb. Văn hoá - Thông tin & Viện Văn hoá, Hà Nội, tr. 58 - 60.

2- Stern, Philippe (1942), *L'Art du Champa (Ancien Annam) et son évulution,* Toulouse.

3- Vấn đề niên đại của tháp Bằng An còn có nhiều ý kiến khác nhau. Gần đây, qua nghiên cứu so sánh, chúng tôi đã cho rằng niên đại của tháp Bằng An là cuối thế kỷ IX đến đầu thế kỷ X.

Xem thêm: Nguyễn Minh Khang, "Kiến trúc tháp Bằng An", *Luận văn Thạc sỹ kiến trúc, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội - 2001* và Nguyễn Minh Khang, Trần Bá Việt, Tháp Bằng An - một kiến trúc cổ Chămpa đặc sắc, *Tạp chí Người xây dựng,* số 5/2002, tr. 49 - 51.

4- Norodom Ranarid, *Sambaur - Prei-Kuk/Monuments D'iʂanavarma I (615~628),* Travail D'inventaire Finace Par la Fondation Toyota - 1997.

5- Ngô Văn Doanh, *Tháp cổ Chămpa - Huyền thoại và sự thật,* Nxb. Văn hoá - Thông tin, Hà Nội - 1994, tr. 169.

*(Ngày nhận bài: 1/12/2013; Ngày phản biện đánh giá: 13/12/2013; Ngày duyệt đăng bài: 25/12/2013).*

***Nguyễn Minh Khang: Chămpa Tower in 9th and 10th centuries - Architectural Ratio and Symbol***

Besides the influence of Indian arts, the architecture of Chămpa tower has many characteristics of regional arts and indigenous culture. 9th and 10th centuries are inter-junction period of Chămpa architecture. It began with some new elements to make the architecture more flexible and elegant. These changes are shown by architectural ratio and symbols.